

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN Ô MÔN  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 14/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 06 - 02 - 2025

Về việc “Tranh chấp ly hôn và  
nuôi con”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Bà Bùi Trần Thanh Thế.

**Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông Nguyễn Văn Trãi.

2. Bà Ngô Thị Út Hậu.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Như Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 06 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 206/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2024 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2024 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị **Huỳnh Thị Trúc L**, sinh năm 1988. (*xin vắng mặt*)

Địa chỉ: Khu vực B, phường P, quận M, thành phố Cần Thơ. Chỗ ở hiện nay: Số D, ấp E, xã Q, huyện K, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Bi đơn:** Anh **Lâm Văn Huy C**, sinh năm 1982. (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Khu vực B, phường P, quận M, thành phố Cần Thơ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* **Theo đơn khởi kiện ngày 30/10/2024 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Huỳnh Thị Trúc L trình bày:**

Vào năm 2017, do quen biết nên chị và anh Lâm Văn Huy C đã tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phước Thới theo quy định. Quá trình chung sống, chị và anh C có 01 con chung là cháu Lâm Khả H (nữ, sinh ngày 27/3/2017). Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến tháng 01 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Chị và anh C đã nhiều lần hàn gắn nhưng không có kết quả. Nay chị yêu cầu ly hôn với anh C.

- Về con chung: Có 01 con chung là cháu Lâm Khả H (nữ, sinh ngày 27/3/2017) hiện đang sống chung với chị. Chị yêu cầu được nuôi dưỡng cháu H

đến trưởng thành, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

\* Quá trình giải quyết vụ án, anh Lâm Văn Huy C nhiều lần vắng mặt không có lý do nên vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được và được đưa ra xét xử công khai.

*Tại phiên tòa,*

- Nguyên đơn chị Huỳnh Thị Trúc L có đơn xin vắng mặt.

- Bị đơn anh Lâm Văn Huy C vắng mặt không có lý do.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**[1] Về quan hệ pháp luật:** Chị L và anh C tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và điều chỉnh. Quá trình chung sống có phát sinh mâu thuẫn, chị L khởi kiện ly hôn và yêu cầu giải quyết việc nuôi dưỡng con chung nên quan hệ pháp luật được xác định là “Tranh chấp ly hôn và nuôi con”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ô Môn theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

**[2] Về thủ tục tố tụng:** Nguyên đơn chị L có đơn xin xét xử vắng mặt; Bị đơn anh C vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai mà không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Khoản 1, Điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 1, Khoản 3 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

**[3] Xét quan hệ hôn nhân:** Chị L và anh C là vợ chồng, có đăng ký kết hôn vào ngày 07/10/2017 tại Ủy ban nhân dân phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Chị L cho rằng vợ chồng chung sống có phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, mặc dù vợ chồng cũng cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên chị xin được ly hôn với anh C.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh C để tham gia tố tụng tại tòa nhưng phía anh C nhiều lần vắng mặt không có lý do, điều này cho thấy anh C không có mong muốn hàn gắn với chị L. Như vậy, mâu thuẫn giữa các đương sự đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của chị L đối với anh C là có cơ sở chấp nhận.

**[4] Về con chung:** Trong thời gian chung sống, chị L và anh C có 01 con chung là cháu Lâm Khả H (nữ, sinh ngày 27/3/2017) hiện đang sống chung với chị L. Nay chị L có yêu cầu được nuôi dưỡng cháu H đến trưởng thành.

Hội đồng xét xử xét thấy, chị L có yêu cầu được nuôi dưỡng cháu H đến

trưởng thành; ngoài ra, cháu H có nguyện vọng được tiếp tục sống chung với chị L. Do đó, nhằm tránh làm xáo trộn cuộc sống cũng như phù hợp với nguyện vọng của trẻ, cần giao cháu H cho chị L nuôi dưỡng đến trưởng thành là phù hợp.

Anh C được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được ngăn cản anh C thực hiện quyền này.

Về việc cấp dưỡng nuôi con, chị L không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con, xét đây là sự tự nguyện của đương sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

**[5] Về tài sản chung và nợ chung:** Chị L xác định trong thời gian chung sống, chị L và anh C không có tài sản chung và nợ chung. Tuy nhiên, do anh C vắng mặt chưa xác định được nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết, trường hợp sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

**[6] Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị L phải chịu án phí không có giá ngạch là 300.000 đồng theo quy định tại Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Huỳnh Thị Trúc L.

**1/ Về quan hệ hôn nhân:** Chị Huỳnh Thị Trúc L được ly hôn với anh Lâm Văn Huy C.

**2/ Về con chung:** Giao cháu Lâm Khả H (nữ, sinh ngày 27/3/2017) cho chị Huỳnh Thị Trúc L nuôi dưỡng đến trưởng thành. Đồng thời, cháu H có nguyện vọng được sống chung với chị L. Anh Lâm Văn Huy C không cấp dưỡng nuôi con.

Anh Lâm Văn Huy C được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được ngăn cản anh C thực hiện quyền này.

**3/ Về tài sản chung và nợ chung:** Không xem xét giải quyết. Trường hợp có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Huỳnh Thị Trúc L phải nộp số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Chuyển số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002226 ngày

19/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ thành án phí.

Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ô Môn;
- Chi cục THADS Q. Ô Môn;
- UBND P. Phước Thới;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Bùi Trần Thanh Thế**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN  
- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Trãi**

**Ngô Thị Út Hậu**

**Bùi Trần Thanh Thế**